

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HSST
Ngày 12-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Huỳnh Hoàng Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Châu
Ông Lê Đức Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tân Huyền -Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Phong – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2024/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Thị Ngọc S(tên gọi khác: Không); sinh ngày 01 tháng 01 năm 1960 tại tỉnh Bình Dương; giới tính: Nữ.

Nơi đăng ký NKTT: Số nhà 160, ấp 09, xã L1, huyện L, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Nội trợ; cha: Lê Văn T (đã chết); mẹ: Ngô Thị S(đã chết); chồng: Nguyễn Văn T2, sinh năm 1956; con: Nguyễn Hoàng T3, sinh năm 1980. Tiền án: Không,

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 07/QĐ-XPHC ngày 30/3/2023 của Ủy ban nhân dân phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước xử phạt 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản. Lê Thị Ngọc Sđã nộp phạt ngày 11/4/2023.

Về nhân thân:

- Tại quyết định xử phạt hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 30/01/2020 của Công an thị trấn L1, huyện L, tỉnh Bình Phước xử phạt 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản xảy ra ngày 17/01/2020. Bà Lê Thị Ngọc Sđã nộp phạt ngày 07/02/2020.

Ngày 28/02/2024, bị Cơ quan điều tra khởi tố bị can, cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất nhập cảnh về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 27/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất nhập cảnh về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 16/7/2024, Toà án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất nhập cảnh về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Bà Hồ Thị T4, sinh năm 1980; địa chỉ nơi đăng ký HKTT: Tổ 02, khu phố Phú Tân, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 19/12/2023, bà Lê Thị Ngọc Sdiều khiển xe Honda Vison, màu xanh, biển số 93F1-259.23 đến tiệm tạp hoá “Hong Phuong” thuộc tổ 02, khu phố Phú Tân, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước do bà Hồ Thị T4 làm chủ. Bà S vào trong tiệm tạp hoá hỏi bà Lê Thị N là mẹ của bà Hồ Thị T4 đang trông coi tiệm mua 05 kg gạo. Lợi dụng lúc bà Nguyên đang lấy gạo Bà S lén lút lấy 01 thùng bia Tiger cho vào túi xách của bà S để phía trước xe mô tô rồi điều khiển xe chạy về hướng huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Bà Nguyên cân gạo xong không thấy người mua gạo nhưng chưa phát hiện bị mất thùng bia.

Đến trưa cùng ngày 19/12/2023, bà Thái kiểm tra lại hàng hoá thấy thiếu 01 thùng bia Tiger nên bà Thái cùng bà Nguyên xem lại camera an ninh của tiệm tạp hoá thì phát hiện người phụ nữ hỏi mua gạo lấy 01 thùng bia nên báo với Công an phường H. Công an phường H, thị xã B trích xuất dữ liệu camera tiệm tạp hoá “Hong Phuong” và tiến hành xác minh được Lê Thị Ngọc Snên phối hợp Công an xã L1, huyện L, tỉnh Bình Phước làm việc thì bà S thừa nhận việc chiếm đoạt thùng bia và khai nhận đã bán thùng bia Tiger chiếm đoạt được cho người không quen biết với giá 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng), đồng thời giao nộp:

- 01 xe mô tô Honda Vison, màu xanh, biển số 93F1 – 259.23.
- 01 túi xách ca rô màu vàng đỏ kích thước 38cm x 26cm x 16cm.
- Số tiền 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng).

Ngày 05/01/2024, Cơ quan điều tra cho bà Lê Thị Ngọc Sxem lại đoạn video clip trích xuất từ camera tiệm tạp hoá “Hong Phuong”. Bà S xác định người đoạn Video clip lấy thùng bia Tiger chính là Lê Thị Ngọc S.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 1425/KL-KTHS ngày 21/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Không tìm thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 02 (hai) tập tin video gửi giám định.

Tại biên bản xác định hiện trường ngày 05/3/2024, Lê Thị Ngọc Sxác định đúng vị trí chiếm đoạt tài sản của bà Hồ Thị T4.

Tại kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 03/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã B kết luận:

01 thùng bia nhãn hiệu Tiger, loại 24 lon 330ml. Thời điểm định giá tháng 01/2024 có giá 380.000 đồng (Ba trăm tám mươi ngàn đồng).

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lê Thị Ngọc Sphạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Thị Ngọc Skhai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước đã truy tố đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo để bị cáo có thời gian chăm lo cho chồng bị cáo là Nguyễn Văn T2 đang bị bệnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 15 tháng 7 năm 2024 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Ngọc Sphạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng Điều 36, Điều 50, khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc Sphạm 06 (Sáu) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ và miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo do bị cáo là người cao tuổi không có thu nhập.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; các tài liệu do bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều phù hợp với quy định của Bộ luật hình sự về chứng cứ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người bị hại bà Hồ Thị T4 vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới việc xét xử nên căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Thị Ngọc Sphạm đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và tại Cơ quan điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm và

quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án và đã được xét hỏi công khai tại phiên toà.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Thị Ngọc Sđã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Ngày 19/12/2023, Lê Thị Ngọc Slén lút chiếm đoạt 01 thùng bia Tiger, trị giá 380.000 đồng (Ba trăm tám mươi ngàn đồng) của bà Hồ Thị T4 tại tổ 02, khu phố Phú Tân, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Hành vi của bị cáo thực hiện gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra vụ việc, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là phạm tội và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu ngày 30/3/2023, bị Ủy ban nhân dân phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước xử phạt 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản và ngày 30/01/2020 bị Công an thị trấn L1, huyện L, tỉnh Bình Phước xử phạt 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại , phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ hình phạt tương ứng cho bị cáo.

[5]. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đã nhận thức được hành vi vi phạm nên áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử lý bị cáo là phù hợp, không cần cách ly khỏi xã hội nhưng vẫn đảm bảo việc răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6]. Xét thấy bị cáo là người cao tuổi (64 tuổi), nghề nghiệp nội trợ, không có thu nhập, có hoàn cảnh khó khăn hiện đang nuôi người chồng bị tai biến nên xét miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[7]. Về phần dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bà Hồ Thị T4 đã nhận số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng) là số tiền bồi thường khắc phục hậu quả và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối số tiền 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng) do Lê Thị Ngọc Sgiao nộp để bồi thường cho bà Hồ Thị T4, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho bà Hồ Thị T4 là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 túi xách caro vàng đỏ kích thước 38cm x 26cm x 16cm bị cáo dùng chứa thùng bia chiếm đoạt đã cũ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe Honda Vison, màu xanh, biển số 93F1-259.23 do Lê Thị Ngọc Sđứng tên đăng ký là tài sản thuộc sở hữu chung của bị cáo Sương và chồng là Nguyễn Văn T2. Bị cáo Sương điều khiển xe Honda Vison đến tiệm tạp hoá mua gạo thì phát sinh ý định chiếm đoạt thùng bia nên cần trả lại cho vợ chồng ông Nguyễn Văn T2 và bà Lê Thị Ngọc S là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với thùng bia Tiger không xác định được người mua thùng bia và theo lời khai của bị cáo Lê Thị Ngọc Strong lúc bán thùng bia, bị cáo Sương nói do gia đình có đám giỗ dư bia đem bán nên không có cơ sở xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[10]. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Lê Thị Ngọc S(tên gọi khác: Không) phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. *Về hình phạt:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, Điều 36, Điều 50; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc S09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nhận được Quyết định Thi hành án.

Giao bị cáo Lê Thị Ngọc Scho Ủy ban nhân dân xã L1, huyện L, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo Lê Thị

Ngọc Scó trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L1, huyện L, tỉnh Bình Phước trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Thị Ngọc S.

[3]. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 túi xách caro vàng đỏ kích thước 38cm x 26cm x 16cm.

- Trả lại ông Nguyễn Văn T2 và bà Lê Thị Ngọc S01 chiếc xe Honda Vison, màu xanh, biển số 93F1-259.23.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0002835 ngày 31/7/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Phước và Công an thị xã B).

[4]. *Án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Không.

[5]. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước; (1)
- VKSND thị xã B (1)
- Công an thị xã B; (1)
- Chi cục Thi hành án DS thị xã B; (1)
- Bị cáo; bị hại; (2)
- Sở tư pháp tỉnh BP (1);
- UBND xã L1, huyện L; (1);
- Phòng PC 27 Công an tỉnh Bình Phước (1)
- Lưu Hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Hoàng Lực